

Số: **04/2025/QĐST-DS**

Ninh Hòa, ngày 14 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 216/2024/TLST-DS ngày 23 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị M** – Sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn 5, xã S, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

- *Bị đơn:* Ông **Hoàng Hữu M** – Sinh năm 1941

Bà **Lê Thị V** – Sinh năm 1949

Cùng địa chỉ: Thôn 5, xã S, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông **Đoàn Công V** – Sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn 5, xã S, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ tranh chấp:

- Hủy “Hợp đồng đặt cọc” đề ngày 10/01/2022 giữa bà Nguyễn Thị M và ông Hoàng Hữu M, bà Lê Thị V.

- Ông Hoàng Hữu M và bà Lê Thị V phải trả cho bà Nguyễn Thị M số tiền 250.000 đồng (*Hai trăm năm mươi triệu đồng*) vào ngày 06/4/2025.

2.2. Về án phí:

Ông Hoàng Hữu M và bà Lê Thị V phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 3.125.000 đồng (*Ba triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) nhưng thuộc đối tượng người cao tuổi và có đơn xin miễn nên không phải nộp án phí.

Bà Nguyễn Thị M phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 3.125.000 đồng (*Ba triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 6.250.000 đồng (*Sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*). Hoàn lại cho bà Nguyễn Thị M số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.125.000 đồng (*Ba triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0006257 ngày 15/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa.

Quy định chung: Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành các khoản tiền trên thì phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã N;
- Chi cục THADS thị xã N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Huỳnh Tường Viên